

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 544/2021/HS-ST  
Ngày 17-12- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Chánh;
2. Ông Trần Công Danh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Bích Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 572/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 551/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với:

**- Bị cáo: Lê Tấn L** (tên gọi khác: không), sinh năm 1991 tại tỉnh K; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: V, phường Ph, thành phố N, tỉnh K; Nơi cư trú: không ổn định; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị Trúc D; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ng và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 1010/LTG ngày 24/8/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố

Biên Hoà; hiện nay tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* anh Lai Thái Phương Q, sinh năm 1999. Địa chỉ: khu phố 8, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ; vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### ***1. Nội dung chính của vụ án:***

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 15/8/2021, Lê Tấn L đi bộ một mình từ trường Đại học Đ đến khu vực sân bóng đá tỉnh Đ để tìm tài sản trộm cắp. Khi L đi đến trước tiệm tạp hóa “T” tại địa chỉ khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ thì phát hiện một xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B9 – 399.30 của anh Lai Thái Phương Q (ngụ tại địa chỉ: khu phố 8, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ) đang dựng sát lề đường, chìa khóa vẫn cắm trên xe, lợi dụng lúc anh Q đang quay mặt vào bên trong tiệm mua hàng. L lén lút đến ngồi lên xe, mở khóa khởi động máy định điều khiển xe bỏ chạy thì bị anh Q phát hiện chạy đến tắt chìa khóa xe và truy hô, L bỏ chạy bộ thì bị anh Q và anh Bùi Quang T (là chủ tiệm tạp hóa “T” đuổi theo khoảng 20m thì bắt được giao cho Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B9 – 399.30 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho anh Lai Thái Phương Q.

- 01 USB lưu dữ liệu hình ảnh Lê Tấn L trộm cắp tài sản được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 375/TCKH-HĐĐG, ngày 16/8/2021, của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B9 – 399.30 có giá trị tài sản định giá là 22.890.000 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) (*Bút lục số 60 -62*).

Về trách nhiệm dân sự: anh Lai Thái Phương Q đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

#### ***2. Truy tố:***

Tại Cáo trạng số: 578/CT-VKSBH ngày 18/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ đã truy tố Lê Tấn L về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 173 và Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Lê Tấn L từ:12 (mười hai) tháng đến 14 (mười bốn) tháng tù.

- **Lời nói sau cùng:** Bị cáo thấy ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Tổ tụng:**

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại Lai Thái Phương Q vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử do đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án và đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu khác. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

#### **[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:**

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 15/8/2021, trước tiệm tạp hóa “T” tại địa chỉ 7/4A khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ Lê Tấn L đang có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Lai Thái Phương Q 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B9 – 399.30 có giá trị tài sản được định giá là 22.890.000 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Lê Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 578/CT-VKSBH ngày 18/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lê Tấn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có con còn nhỏ; thuộc trường hợp được quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Tấn L để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Do bị cáo phạm tội chưa đạt nên căn cứ Khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt không quá ba phần tư mức phạt tù quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:**

Người bị hại là anh Lai Thái Phương Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[4] Về vật chứng và các vấn đề khác có liên quan vụ án:**

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60B9 – 399.30, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho người bị hại anh Lai Thái Phương Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 USB lưu dữ liệu hình ảnh Lê Tấn L trộm cắp tài sản được tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

**[5] Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

**[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:**

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

- Đối với phần trình bày của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:** Căn cứ Khoản 1 Điều 173, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 38 và Khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo **Lê Tấn L** 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2021.

**2. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Tấn L phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Lai Thái Phương Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố B;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đ;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự; Nhà tạm giữ - Công an thành phố B;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Huệ**